

Số: /BTĐKT-HCTH
V/v lập, gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2022

Kính gửi: Các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp
trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Thời gian qua, công tác khen thưởng và đề nghị khen thưởng của các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đã cơ bản được thực hiện theo đúng quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Thi đua, Khen thưởng và hướng dẫn của Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh. Tuy nhiên, còn một số nội dung thực hiện chưa đúng quy định như: việc lập, gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng; không gửi hồ sơ, văn bản điện tử hoặc văn bản điện tử không khớp thông tin so với văn bản (bản giấy)...

Thực hiện Công văn số 1596/BTĐKT-V.II ngày 06/7/2022 của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương và Công văn số 3474/UBND-NC ngày 22/7/2022 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc chấn chỉnh công tác lập hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước, để công tác thẩm định hồ sơ khen thưởng các cấp đảm bảo kịp thời, đúng quy định pháp luật về thi đua, khen thưởng. Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh thực hiện một số nội dung như sau:

A. LẬP HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

I. Tờ trình đề nghị khen thưởng

1. Tờ trình của đơn vị trình khen thưởng phải có đầy đủ căn cứ pháp lý của việc đề nghị khen thưởng, cụ thể:

a) Nêu rõ điều kiện, tiêu chuẩn, khen thưởng của các cá nhân, tập thể được quy định cụ thể tại điểm, khoản, Điều của Luật, văn bản dưới luật quy định chi tiết, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền về thi đua, khen thưởng hiện hành.

b) Nội dung đề nghị khen thưởng phải phù hợp với thành tích của tập thể, cá nhân đạt được; câu khen phải cụ thể, rõ ràng.

2. Lập riêng các tờ trình đề nghị khen thưởng đối với:

a) Danh hiệu thi đua “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”.

b) Theo từng loại hình khen thưởng: Theo công trạng và thành tích đạt được; theo đợt (hoặc chuyên đề); đột xuất; quá trình cống hiến; theo niên hạn; đối ngoại.

c) Thẩm quyền quyết định khen thưởng: Chủ tịch nước; Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; Chủ tịch UBND tỉnh.

3. Trường hợp đề nghị khen thưởng áp dụng theo thủ tục đơn giản cũng phải nêu rõ ràng trong tờ trình.

II. Biên bản họp của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng

1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng họp xét khen thưởng thực hiện theo quy định tại Điều 11 Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ (*sau đây viết tắt là Thông tư số 12/2019/TT-BNV*), khi xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng phải bỏ phiếu, không biểu quyết.

2. Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thực hiện theo mẫu quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư và Quyết định số 45/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định chế độ họp trong hoạt động quản lý điều hành của cơ quan thuộc hệ thống hành chính nhà nước. Không đưa vào hồ sơ các văn bản, tài liệu không hợp lệ thay cho biên bản họp Hội đồng như: Trích biên bản; Biên bản tổng hợp lấy ý kiến thành viên Hội đồng, Biên bản tổng hợp ý kiến xét duyệt của Hội đồng...

III. Báo cáo thành tích

1. Báo cáo thành tích thực hiện đúng theo các mẫu quy định tại phụ lục kèm theo Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng (*sau đây viết tắt là Nghị định số 91/2017/NĐ-CP*). Không dùng mẫu báo cáo thành tích loại hình khen thưởng này thay bằng báo cáo thành tích loại hình khen thưởng khác.

2. Báo cáo thành tích khen thưởng quá trình công hiến của cá nhân đã hy sinh, từ trần phải do cơ quan quản lý trực tiếp cá nhân trước hy sinh, từ trần lập và đề nghị.

3. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp thực hiện việc xác nhận báo cáo thành tích, không ủy quyền hoặc giao cho cấp dưới ký thừa lệnh.

4. Kết quả đánh giá, xếp loại, công nhận sáng kiến/ đề tài, các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng... của tập thể, cá nhân thể hiện trong báo cáo phải có số/ ngày, tháng, năm/ cơ quan ban hành của quyết định; số/ ngày, tháng, năm/ cơ quan ban hành của văn bản công nhận của cấp có thẩm quyền.

5. Trường hợp khen thưởng về thành tích xuất sắc trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học, phát minh, sáng chế phải có quyết định nghiệm thu, công nhận của

cấp có thẩm quyền và các tài liệu chứng minh việc áp dụng đạt hiệu quả cao trong thực tiễn.

IV. Về thủ tục, hồ sơ

1. Hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp tỉnh đối với doanh nghiệp, các đơn vị sản xuất kinh doanh đề nghị kèm theo xác nhận về việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm.

2. Các tài liệu minh chứng trong hồ sơ đề nghị khen thưởng phải là bản gốc hoặc sao y bản chính của cơ quan có thẩm quyền.

3. Hồ sơ trình khen thưởng cấp Nhà nước gửi đến Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh đề thẩm định, đề nghị kèm theo danh mục các tài liệu, văn bản có trong hồ sơ và xác nhận của cơ quan trình khen thưởng.

B. NỘP HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

1. Thời gian nộp hồ sơ đề nghị khen thưởng thực hiện theo quy định tại Điều 16 Quyết định số 11/2018/QĐ-UBND ngày 11/6/2018 của UBND tỉnh và hướng dẫn của Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh.

2. Khi trình khen thưởng cấp tỉnh và cấp Nhà nước, gửi đồng thời hồ sơ bản giấy và hồ sơ bản điện tử (tờ trình, biên bản, báo cáo thành tích, ...) theo quy định.

- Đối với khen thưởng cấp Nhà nước: Hồ sơ bản giấy gửi về Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh; hồ sơ bản điện tử gửi qua Email: **tdkt@thainguyen.gov.vn**. Trường hợp cần hỗ trợ liên hệ bà Nguyễn Hà Quyên, SĐT: 0981.896.119.

- Đối với khen thưởng cấp tỉnh: Hồ sơ bản giấy nộp trực tiếp/gửi bưu điện về Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nội vụ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thái Nguyên; hồ sơ bản điện tử gửi qua hệ thống Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Thái Nguyên. Trường hợp cần hỗ trợ liên hệ bà Nguyễn Thị Cẩm Vân, SĐT: 0976.752.965.

Hồ sơ khen thưởng chỉ được tiếp nhận khi có đầy đủ cả bản giấy và bản điện tử. Đề nghị các cơ quan, đơn vị trong cụm, khối thi đua của tỉnh quan tâm thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở Nội vụ (bc);
- Lưu: VT, Ban TĐKT.quyennh.

TRƯỞNG BAN

Lưu Thị Bích Đào